TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST
Ngày 18/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ - TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Bá Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông A Bông và ông A Ku.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Ông Trần Ngọc Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L , sinh năm 1966 tại Yên Mỹ, Hưng Yên; nơi đăng ký hộ khẩu: Ấp BQ 1, xã BTĐ, huyện PT, tỉnh An Giang; chỗ ở: Thôn 2, xã D, huyện C, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Loại (đã chết) và bà Bùi Thị Khuyên (đã chết); chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Ánh H và có 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 17/02/2020 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Y C , sinh năm 1996, trú tại: Thôn MR, xã V, huyện C, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

2/ Y R , sinh năm 1991, trú tại: Thôn NN 1, xã ĐRN, huyện TMR, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

3/ Nguyễn Thị Ánh H , sinh năm 1971, trú tại: Khối 4, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1/ Lê Anh H , sinh năm 1992, trú tại: Thôn MR, xã V, huyện C, tỉnh Kon

Tum. Có mặt.

2/ Nguyễn Minh V , sinh năm 1989, trú tại: Khối 11, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

3/ Y C , sinh ngày 01/11/2000, trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện C, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

4/ Y P , sinh năm 1989, trú tại: Thôn ĐRG, xã ĐT, huyện C, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

5/ Ngô Thị Y , sinh năm 1994, trú tại: Thôn 7, xã K, huyện C, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/02/2019, Nguyễn Văn L nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên mượn điện thoại của một người đi đường gọi cho tên Hùng ở huyện Ngọc Hồi (chưa xác minh được lý lịch) để mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 82K7 3026 đi Ngọc Hồi, khi đến đoạn đường thôn 5, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô thì gặp Hùng. Bị cáo L đưa cho Hùng 1.000.000 đồng và nhận 05 gói ni lon bên trong có chứa ma túy đá, cất vào túi quần. Khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo L lấy ma túy ra nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã Diên Bình phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản Kết luận giám định số 34/KLGĐ ngày 15/11/2019, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,1585 (một phẩy một năm tám năm) gam.

Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác và nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 28/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 2 năm đến 3 năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Tô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được: Khoảng 12 giờ ngày 16/02/2019, bị cáo Nguyễn Văn L nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên gọi điện thoại cho tên Hùng ở huyện Ngọc Hồi (chưa xác minh được lý lịch) để mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, bị cáo L điều khiển xe mô tô biển số 82K7 3026 đi Ngọc Hồi, khi đến đoạn đường thôn 5, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô thì gặp Hùng. Bị cáo L đưa cho Hùng 1.000.000 đồng và nhận 05 gói ni lon bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 1,1585 (một phẩy một năm tám năm) gam, cất dấu trong người. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Tô, truy tố bị cáo Nguyễn Văn L là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Việc Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy gây ra tác hại về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ ở mức thấp của khung hình phạt nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo ở mức thấp của Điều luật.

[5] Theo lời khai của bị cáo L thì khoảng cuối năm 2019, bị cáo có một lần mua ma túy của tên Hùng, với số tiền 500.000 đồng. Tuy nhiên, số ma túy này bị cáo khai đã sử dụng hết, cơ quan điều tra không thu giữ được nên không xác định được khối lượng, không có căn cứ xem xét trách nhiệm pháp lý đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Đối với tên Hùng bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân, lý lịch nên tiếp tục điều tra và xử lý sau.

Đối với Y P , Y C , Nguyễn Minh V , Lê Anh H có mặt tại nhà bị cáo khi Công an bắt quả tang bị cáo Lập. Tuy nhiên, những người này đến nhà bị cáo chơi, không biết bị cáo L tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy; không tham gia sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm pháp lý.

[8] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy, loại Methamphetamine, sau khi đã giám định còn lại là 1,0944 gam, được niêm phong trong một phong bì, mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 34/KLGĐ-PC09", mặt sau có hình dấu tròn ghi nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM và một chai nhựa cao 19 cm, hình trụ, có gắn một ống thủy tinh và ống hút nhựa.

Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu đen, bên trong có sim số thuê bao 0392918194 là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82K7-3026, số khung VDRDCG014D R002555, số máy VTT14JL1P50FMG004155 bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Theo lời khai của bị cáo và chị Y C thì bị cáo L mượn xe đi chơi, chị Y C không biết bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy. Chiếc xe này chị Y C khai là mua lại của Y R , giấy tờ xe không có. Hiện nay, Y R vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra đã tra cứu thông tin về chiếc xe nhưng không có dữ liệu trên hệ thống quản lý, đăng ký xe, nên chuyển Công an huyện Đăk Tô xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

[9] Căn nhà bị cáo sử dụng là của chị Nguyễn Thị Ánh H (chị H chung sống như vợ chồng với bị cáo). Bị cáo tàng trữ ma túy trong người bị cáo, không liên quan đến căn nhà nên không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 18** (mười tám) **tháng tù**, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/02/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy, loại Methamphetamine, sau khi đã giám định còn lại là 1,0944 (một phẩy không chín bốn bốn) gam, được niêm phong trong một phong bì, mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 34/KLGĐ-PC09", mặt sau có hình dấu tròn ghi nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ* CÔNG AN TỈNH KON TUM và một chai nhựa cao 19 cm, hình trụ, có gắn một ống thủy tinh và ống hút nhựa.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu đen, bên trong có sim số thuê bao 0392918194.

Chuyển Công an huyện Đăk Tô xử lý theo thủ tục hành chính chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82K7-3026, số khung VDRDCG014DR002555, số máy VTT14JL1P50FMG004155.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/8/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Tô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Tô;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đăk Tô;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Đăk Tô;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Bình